

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 13-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Ngọc Thạch;

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hậu— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Trung Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí T, sinh năm 1995 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí C (1954, đã chết tháng 10/2022) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ tên Lê Thúy Nh (đã ly hôn), con: có 01 người sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn L, sinh năm 1994 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Th (1970) và bà Nguyễn Thị Cẩm Th (1973); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Hữu L (H), sinh năm 2001 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Ph (1983) và bà Phạm Thị H (1974); vợ tên Trương Bùi Minh Ng, con có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Lưu B, sinh năm 1988 tại Tây Ninh; nơi ĐKKHKT: ấp 8, xã Tân Th, thành phố X, tỉnh Ph; tạm trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Tô Thị S (1962); vợ con: chưa có; tiền án: Không có.

Tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 01/02/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Lưu B, thời hạn 24 tháng. Chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Lê Thanh B (B Bò), sinh năm 1994 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (1970) và bà Nguyễn Thị S (1975); vợ con: chưa có; tiền án: Không có.

Tiền sự: Quyết định số 12/QĐ-TA ngày 24/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thanh B (B Bò), thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 29/12/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng tháng 8/2022, lợi dụng lúc ông Nguyễn Chí C (cha của Nguyễn Chí T) đi vắng, Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Phạm Hữu L (H), Phạm Lưu B, Lê Thanh B (B Bò) thường tập trung tại nhà của ông C thuộc địa bàn ấp T, xã P, huyện T để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Vào sáng ngày 28/8/2022, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô chở Hà Văn L thể chấp điện thoại di động của Lập được số tiền 3.000.000 đồng, sau đó Văn L điện thoại và đưa cho Phạm Hữu L (H) 1.000.000 đồng, để Hữu L (H) đi mua ma túy của người tên Th (không rõ họ tên), khoảng 22

tuổi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy, Hữu L (H) mang đưa cho Văn L và Văn L điện thoại rủ thêm Phạm Lưu B cùng đến nhà T sử dụng ma túy. Tại nhà của T, Hà Văn L lấy bạch ma túy vừa mua được đổ một ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng sử dụng với T, Hữu L (H), Lưu B. Sau khi sử dụng ma túy xong thì tất cả đi về nhà, số ma túy còn lại T cất giữ.

Đến khoảng 21 giờ ngày 28/8/2022, Hữu L (H) điện thoại hỏi Văn L còn ma túy không cho Hữu L (H) sử dụng cùng, Văn L nói còn và kêu Phạm Hữu L (H) tiếp tục đến nhà T sử dụng ma túy. Khi Hữu L (H) đến nhà T thì thấy Văn L, Bình đã có mặt tại nhà T. Sau đó, T lấy bạch ma túy đã sử dụng lần trước còn lại một ít đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T để cùng nhau sử dụng hết.

Khoảng 13 giờ ngày 30/8/2022, Lê Thanh B (B Bò) đến nhà T gặp Văn L và rủ Văn L hùn tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng, Văn L đồng ý. Lúc này, Thanh B (B Bò) lấy 100.000 đồng, Văn L hùn 50.000 đồng, sau đó Thanh B (B Bò) đi gặp người tên C (không rõ họ tên), khoảng 28 tuổi, ngụ ấp T, xã P, huyện T mua một bạch ma túy giá 150.000 đồng mang về nhà T. Thanh B (B Bò) đổ hết bạch ma túy vừa mua vào dụng cụ sử dụng ma túy của T và cùng với T, Văn L sử dụng hết.

Khoảng 20 phút sau, Văn L tiếp tục đưa cho Thanh B (B Bò) 500.000 đồng kêu Thanh B (B Bò) mua ma túy về cùng sử dụng. Thanh B (B Bò) đến gặp người tên B (Không rõ họ tên, địa chỉ) mua 400.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, Thanh B (B Bò) mang về nhà T đưa cho Văn L đổ bạch ma túy vừa mua vào dụng cụ sử dụng ma túy của T rồi cùng với T, Thanh B (B Bò), Lưu B sử dụng hết.

Khoảng 19 giờ ngày 30/8/2022, Phạm Lưu B đến nhà T thì gặp T và Văn L đang ở nhà. Lưu B đưa cho T 200.000 đồng và kêu T đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. T điều khiển xe mô tô biển số 70K1-158.64 đến gặp người tên C (không rõ họ tên), khoảng 28 tuổi, ngụ ấp T, xã P, huyện T mua một bạch ma túy giá 200.000 đồng mang về nhà. Sau đó, T đổ hết bạch ma túy vừa mua vào dụng cụ sử dụng ma túy của T rồi cùng với Hà Văn L, Phạm Lưu B sử dụng, còn lại một ít chất ma túy trong bộ dụng cụ T mang cất giữ.

Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2022, T và Phạm Lưu B mang số ma túy còn lại trong bộ dụng cụ ra sử dụng thì bị Công an xã Tân Phú, huyện Tân Châu kiểm tra phát hiện nên lập biên bản kiểm tra ghi nhận vụ việc thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một số vật chứng khác liên quan.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Lê Thanh B (B Bò), Phạm Hữu L (H), Phạm Hữu Bình đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 thùng giấy được niêm phong ghi số 1080, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 03 cái nỏ thủy tinh không chứa gì;

- 02 chai nhựa;

- 01 đoạn ống hút nhựa;

- 02 quẹt gas;

- 01 xe mô tô biển số 70K1-158.64, số máy: 1115771, số khung: DB10CY115769;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70K1-158.64;

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, số seri: R58JC21LWID;

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, số Imei 1: 861709043688104;

- 01 điện thoại di động hiệu ITTEL, số Imei 1: 353511100083525;

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI, số Imei 1: 865858055659747.

* Kết luận giám định số 1080/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Trong 01 nỏ thủy tinh gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng không xác định được vì mẫu quá ít.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 01/9/2022, đối với Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine;

* Về kê biên tài sản: Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 122/CT-VKSTC ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù;

Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù;

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu L (H) từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B (B Bò) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù;

Xử phạt bị cáo Phạm Lưu B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Hà Văn L không nói lời sau cùng. Các bị cáo Nguyễn Chí T, Phạm Hữu L (H), Phạm Lưu B, Lê Thanh B (B Bò) nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 28/8/2022, 30/8/2022 và 31/8/2022, tại nhà của ông Nguyễn Chí C thuộc ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B, Phạm Hữu L (H) đã thực hiện hành vi chuẩn bị địa điểm, ma túy, dụng cụ... để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Để có cơ sở quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Chí T cùng Hà Văn L là người khởi sự, rủ rê, chuẩn bị địa điểm, ma túy, dụng cụ để sử dụng nên bị cáo T và bị cáo Lập phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo khác.

Các bị cáo Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B sau khi nghe T, Văn L rủ đến nhà T để sử dụng ma túy thì các bị cáo đồng ý. Các bị cáo Hữu L (H), Thanh B (B Bò), Lưu B mua ma túy, góp tiền mua ma túy để có ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng nên bị cáo Hữu L (H), Thanh B (B Bò), Lưu B phải chịu trách nhiệm chung cùng với bị cáo T, bị cáo Văn L với vai trò đồng phạm.

Bị cáo Phạm Lưu B, bị cáo Lê Thanh B (B Bò) có 01 tiền sự, bị Tòa án nhân dân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi có quyết định, bị cáo Lưu B bỏ trốn, chưa chấp hành; bị cáo Thanh B (B Bò) đã chấp hành nhưng chưa hết thời hạn được xem là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; cho thấy các bị cáo không từ bỏ ma túy, không sửa chữa bản thân để trở thành công dân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo Hữu L (H).

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 04 điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Chiếc xe mô tô biển số 70K1-158.64, số máy: 1115771, số khung: DB10CY115769 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70K1-158.64 là của ông Nguyễn Chí C (cha của bị cáo Nguyễn Chí T) không liên quan đến vụ án. Ông Công đã chết vào tháng 10/2022. Do đó, giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70K1-158.64.

[8] Đối với người tên Th, Đ, C, B, K đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Hữu L (H), Lê Thanh B (B Bò), Nguyễn Chí T, do Lập, Bình, T khai không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ nên chưa tiến hành làm việc được, xem xét xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T** 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Hà Văn L 08** (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Phạm Lưu B 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Lê Thanh B (B Bò) 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Phạm Hữu L (H) 07** (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thùng giấy được niêm phong ghi số 1080, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 03 cái nỏ thủy tinh không chứa gì;

+ 02 chai nhựa;

+ 01 đoạn ống hút nhựa;

+ 02 quẹt gas;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, số seri: R58JC21LWID;

+ 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, số Imei 1: 861709043688104;

+ 01 điện thoại di động hiệu ITTEL, số Imei 1: 353511100083525;

+ 01 điện thoại di động hiệu REDMI, số Imei 1: 865858055659747.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T:

+ 01 xe mô tô biển số 70K1-158.64, số máy: 1115771, số khung: DB10CY115769;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70K1-158.64.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 12 năm 2022)

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Chí T, Hà Văn L, Lê Thanh B (B Bò), Phạm Lưu B, Phạm Hữu L (H) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho **các** bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Diễm My